CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN STANLEY BROTHERS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2021/CV-SBSI

Hà Nội, ngày 06 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN GIAO DỊCH KÝ QUỸ THÁNG 12/2020

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

Công ty Cổ phần Chứng khoán Stanley Brothers xin báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh danh mục chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ tháng 12/2020 như sau:

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
2	AAA		NHH	AAA
3	ANV		ACB	ACB
4	APC		VCG	ANV
5	ASM		VIX	APC
6	AST			ASM
7	BCG			AST
8	BFC			BCG
9	BIC			BFC
10	BID			BIC
11	BMI			BID
12	BMP			BMI
13	BSI			BMP
14	BTP			BSI
15	BWE			BTP
16	C32			BWE
17	CII			C32
18	CMG			CII
19	CNG			CMG
20	CRE			CNG
21	CSM			CRE
22	CSV			CSM
23	CTD			CSV
24	CTG			CTD
25	CTI			CTG
26	CTS			CTI
27	CVT			CTS
28	D2D			CVT
29	DAG			D2D

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
30	DBC			DAG
31	DBD			DBC
32	DCM			DBD
33	DGC			DCM
34	DGW			DGC
35	DHA			DGW
36	DHC			DHA
37	DHG			DHC
38	DIG			DHG
39	DMC			DIG
40	DPG			DMC
41	DPM			DPG
42	DPR			DPM
43	DRC			DPR
44	DSN			DRC
45	DVP			DSN
46	EIB			DVP
47	FCN			EIB
48	FMC			FCN
49	FPT			FMC
50	FRT			FPT
51	FTS			FRT
52	GAS			FTS
53	GEG			GAS
54	GEX			GEG
55	GIL			GEX
56	GMC			GIL
57	GMD			GMC
58	HAH			GMD
59	HAX			HAH
60	HBC			HAX
61	HCM			HBC
62	HDB			HCM
63	HDC			HDB
64	HDG			HDC
65	HII			HDG
66	HPG			HII
67	HPX			HPG

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
68	HSG			HPX
69	HT1			HSG
70	HVH			HT1
71	ICT			HVH
72	IDI			ICT
73	IJC			IDI
74	IMP			IJC
75	ITD			IMP
76	KBC			ITD
77	KDC			KBC
78	KDH			KDC
79	KSB			KDH
80	LCG			KSB
81	LDG			LCG
82	LHG			LDG
83	LIX			LHG
84	MBB			LIX
85	MSN			MBB
86	MWG			MSN
87	NAF			MWG
88	NBB			NAF
89	NCT			NBB
90	NKG			NCT
91	NLG			NHH
92	NSC			NKG
93	NT2			NLG
94	NTL			NSC
95	NVL			NT2
96	PAC			NTL
97	PAN			NVL
98	PC1			PAC
99	PDR			PAN
100	PET			PC1
101	PGC			PDR
102	PHR			PET
103	PME			PGC
104	PNJ			PHR
105	POW			PME

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
106	PPC			PNJ
107	PTB			POW
108	PVD			PPC
109	PVT			PTB
110	REE			PVD
111	SAB			PVT
112	SAM			REE
113	SBA			SAB
114	SBT			SAM
115	SCR			SBA
116	SCS			SBT
117	SFG			SCR
118	SHI			SCS
119	SJD			SFG
120	SJS			SHI
121	SKG			SJD
122	SMB			SJS
123	SSI			SKG
124	STB			SMB
125	STK			SSI
126	SZC			STB
127	SZL			STK
128	TCB			SZC
129	TCH			SZL
130	TCL			TCB
131	TCM			TCH
132	TDC			TCL
133	TDM			TCM
134	TIP			TDC
135	TLG			TDM
136	TNA			TIP
137	TPB			TLG
138	TRC			TNA
139	TV2			TPB
140	TYA			TRC
141	VCB			TV2
142	VCI			TYA
143	VGC			VCB

STT	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ đầu kỳ	Mã chứng khoán bỏ ra khỏi danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán bổ sung vào danh mục giao dịch ký quỹ trong kỳ	Mã chứng khoán thực hiện giao dịch ký quỹ cuối kỳ
144	VHC			VCG
145	VHM			VCI
146	VIC			VGC
147	VJC			VHC
148	VND			VHM
149	VNM			VIC
150	VPB			VIX
151	VPH			VJC
152	VPI			VND
153	VRE			VNM
154	VSC			VPB
155	VTO			VPH
156				VPI
157				VRE
158				VSC
159				VTO

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: http://sbsi.vn

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh.

Người lập	Kiểm soát	TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn T. Loanh	Lại Đức Long	Nguyễn Quang Anh

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN STANLEY BROTHERS

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN STANLEY BROTHERS
DN: c=VN, st=HÀ NỘI, l=Đống Đa, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN STANLEY BROTHERS, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0305453780
Date: 2021.01.11 16:34:32 +07'00'

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN STANLEY BROTHERS